

QUYẾT ĐỊNH

Cấp Giấy phép hoạt động, phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ trực thuộc Công ty TNHH Trung tâm cấy ghép tóc y học Quốc tế Hải Phòng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ trực thuộc Công ty TNHH Trung tâm cấy ghép tóc y học Quốc tế Hải Phòng (Mã hồ sơ: H24.18-260303-180032);

Căn cứ Biên bản thẩm định và Biên bản sau khắc phục của Đoàn thẩm định thành lập theo Quyết định số 975/QĐ-SYT ngày 10/03/2026 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề Y dược, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thông tin như sau:

- Tên cơ sở khám, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ trực thuộc Công ty TNHH Trung tâm cấy ghép tóc y học Quốc tế Hải Phòng;
- Địa chỉ: Tầng 2,3 nhà ông Nguyễn Quang Hưng, Lô 8A1 Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng;
- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa;
- Số GPHĐ: 001658/HP-GPHĐ do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp;
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Lê Quang Vương;

Số CCHN: 017971/TH-CCHN do Sở Y tế Thanh Hóa cấp ngày 11/05/2021;

- Thời gian hoạt động: Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00 và từ 14 giờ 00 đến 20 giờ 00 từ Thứ 2 đến Chủ nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật tại cơ sở:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và thực hiện các danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt.

- Danh mục kỹ thuật: Được thực hiện 32 danh mục kỹ thuật theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh (chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ trực thuộc Công ty TNHH Trung tâm cấy ghép tóc y học Quốc tế Hải Phòng có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được phê duyệt, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng chuyên môn: Quản lý hành nghề Y dược, Nghiệp vụ Y và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ trực thuộc Công ty TNHH Trung tâm cấy ghép tóc y học Quốc tế Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- GD, PGD Tr.Q.Trinh, PGD Ng.T.T.Chính;
- Phòng TCHC (để đăng tải lên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, QLHNYD (02).



Lê Minh Quang

**Phụ lục: Phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn thực hiện tại Phòng khám
chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ trực thuộc Công ty TNHH Trung tâm
cấy ghép tóc y học Quốc tế Hải Phòng**

(Kèm theo Quyết định số: 1455 /QĐ-SYT ngày 4 tháng 4 năm 2026 của Sở Y tế Hải Phòng)

STT	STT TT 23 (cột 1)	Mã kỹ thuật (cột 2)	Tên chương (cột 3)	Tên kỹ thuật (cột 4)
1	18947	28.35	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu phục hồi bờ mi
2	18957	28.45	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật hạ mi trên
3	18960	28.48	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị hờ mi
4	18964	28.52	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật mở rộng khe mi
5	18965	28.53	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật hẹp khe mi
6	18967	28.55	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị trĩ mi dưới
7	18991	28.79	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Điều trị chứng co mi trên bằng botox
8	18992	28.80	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Điều trị chứng co giật mi trên bằng botox
9	19012	28.100	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu nhỏ đầu mũi
10	19013	28.101	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu nhỏ tháp mũi
11	19018	28.106	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh sụn cánh mũi
12	19046	28.134	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình nhân trung
13	19162	28.250	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo quầng nám vú
14	19322	28.410	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cấy, ghép lông mày
15	19323	28.411	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cấy tóc điều trị hói
16	19329	28.417	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật sa trĩ mi trên người già
17	19330	28.418	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mi trên
18	19331	28.419	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt da mi dưới cung mày
19	19333	28.421	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình mắt hai mí
20	19335	28.423	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy bọng mỡ mi dưới
21	19336	28.424	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mi dưới

STT	STT TT 23 (cột 1)	Mã kỹ thuật (cột 2)	Tên chương (cột 3)	Tên kỹ thuật (cột 4)
22	19338	28.426	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật treo cung mày trực tiếp
23	19339	28.427	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật treo cung mày bằng chỉ
24	19344	28.432	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu gọn cánh mũi
25	19362	28.450	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Thủ thuật treo chỉ căng da mặt các loại
26	19395	28.483	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh hình cằm bằng tiêm chất làm đầy
27	19403	28.491	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm Botulium điều trị nếp nhăn
28	19404	28.492	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy xóa nếp nhăn
29	19405	28.493	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy nâng mũi
30	19415	28.503	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Treo cung mày bằng chỉ
31	19420	BS_28.508	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cấy lông mày
32	19431	BS_28.519	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tạo má lúm đồng tiền

Tổng số 32 danh mục kỹ thuật./.